

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2023/TLST – KDTM ngày 07 tháng 12 năm 2023

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần Công nghệ và phát triển C; Địa chỉ: Căn biệt thự I02-03 A, khu đô thị mới D, phường D, quận H, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Công Ph** – Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn V, xã Ng, huyện Q, thành phố H

- **Bị đơn:** Công ty TNHH Dược phẩm F

Địa chỉ: Khu Công nghiệp L, xã H, huyện L, Hòa B

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Tiến H** – Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số nhà 87 C, phường Ch, quận H, thành phố H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH Dược phẩm F chi nhánh H có nghĩa vụ thanh toán trả cho Công ty cổ phần công nghệ và phát triển PCCC B số tiền 418.403.265 đồng (*Bốn trăm mười tám triệu, bốn trăm linh ba nghìn, hai trăm sáu mươi lăm đồng*). Thời hạn trả cuối cùng đến ngày 31/01/2024.

Trường hợp bên phải thi hành án vi phạm nghĩa vụ trả số tiền nêu trên thì kể từ ngày 01/02/2024 bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án. Hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 của luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Công ty cổ phần công nghệ và phát triển PCCC B tự nguyện nộp toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 10.360.000đồng (*mười triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền 10.500.000đồng tạm ứng án phí Công ty cổ phần công nghệ và phát triển PCCC B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình theo biên lai số 0001105 ngày 06/12/2023. Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần công nghệ và phát triển PCCC Bắc Tr số tiền 140.000đồng (*Một trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn*)

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND H. Lương Sơn;
- Chi cục THA H. Lương Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt